

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tên công ty: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Mã chứng khoán: TVG

Địa chỉ trụ sở chính: số 26, ngõ 371 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.3.7.714.276

Fax: 024.3.8.461.892

Người thực hiện công bố thông tin: ông Đặng Tuấn Cường

Nội dung công bố thông tin: *Cung cấp thông tin thành viên HĐQT, BKS*

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông tin: <http://tricc-jsc.com.vn> và <http://tricc.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TTHĐQT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Tuấn Cường
Đặng Tuấn Cường

Phụ lục III/ Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the
Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2025

Ha Noi, day month year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên /Full name: Nguyễn Doãn Bình
2/ Giới tính/Sex: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 08/02/1974
4/ Nơi sinh/Place of birth: Nghệ An
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 040074000550
Ngày cấp/Date of issue: 19/04/2022 Nơi cấp/Place of issue: Cục cảnh sát quản
lý hành chính về trật tự xã hội
6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Số 8, Tập thể cục Thi hành án, Tổ 1,
Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.
9/ Số điện thoại/Telephone number: 0989516767
10/ Địa chỉ email/Email: binhnd@comas.vn
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to
information disclosure rules: Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current
position in an organization subject to information disclosure: thành viên HĐQT
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other
companies:

14/ Số CP nắm giữ:... chiếm.....vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares , accounting for% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No	Mã CK Securities symbol	Họ tên (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1							8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Doãn Bình			Thành viên HĐQT	CCCD	040074000550	19/04/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 8, Tập thể cục THA, Tổ 1, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội						
2		Hoàng Thị Xoan			Vợ	CCCD	001177001861	08/05/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 8, Tập thể cục THA, Tổ 1, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội						
3		Nguyễn Hoàng Hiếu Minh			Con	CCCD	001304001987	19/04/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 8, Tập thể cục THA, Tổ 1, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội						
4		Nguyễn Doãn Thái Minh			Con	CCCD	001208056774	14/03/2023	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 8, Tập thể cục THA, Tổ 1, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội						
5		Nguyễn Hồng Minh			Con	Căn cước	001310036197	22/10/2024	Bộ Công an	Số 8, Tập thể cục THA, Tổ 1, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội						
6		Nguyễn Doãn Hóa			Bố đẻ	CCCD	040046008896	24/06/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 8, Tập thể cục THA, Tổ 1, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội						

Stt No	Mã CK Security symbol	Họ tên (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) CMND/ Passpol/ Giấy ĐKKD Type of documents (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14 Reasons (when changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
7		Nguyễn Thị Hội			Mẹ đẻ	CCCD	040148014156	24/06/ 2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 8, Tập thể cục THA, Tổ 1, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội						
8		Nguyễn Thị Nhã			Mẹ vợ	CCCD	001148018585	10/05/ 2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Hoàng Long, Tân Lĩnh, Ba Vì, Hà Nội						

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized, overlapping loops and strokes, positioned above a horizontal line.

Nguyễn Doãn Bình

Phụ lục III/ Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the
Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 26 tháng 1 năm 2025

Ha Noi, day month year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: Nguyễn Du

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 15/12/1972

4/ Nơi sinh/Place of birth: Hà Tĩnh

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 001072017979

Ngày cấp/Date of issue: 24/07/2021 Nơi cấp/Place of issue: Cục cảnh sát quản

lý hành chính về trật tự xã hội

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Số 44, Ngõ 61, phố Khương Trung,
P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội.

9/ Số điện thoại/Telephone number: 0902219559

10/ Địa chỉ email/Email: nguyendu@comas.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to
information disclosure rules: Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current
position in an organization subject to information disclosure: Chủ tịch HĐQT

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other
companies:

14/ Số CP nắm giữ:..... chiếm.....vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares , accounting for% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No	Mã CK Securities symbol	Họ tên (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) CMND/ Passpol/ Giấy ĐK (KD) Type of documents (ID/Pass port/Busi ness Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14 Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1						7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Du			Thành viên HĐQT	CCCD	001072017979	24/07/ 2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, Ngõ 61, phố Khương Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội						
2		Đào Thanh Hương			Vợ	CCCD	001181021042	24/11/ 2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, Ngõ 61, phố Khương Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội						
3		Nguyễn Quỳnh Chi			Con	CCCD	001303008422	06/12/ 2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, Ngõ 61, phố Khương Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội						
4		Nguyễn Hà Phương			Con	CCCD	001306026548	11/04/ 2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, Ngõ 61, phố Khương Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội						
5		Nguyễn Bách			Con	CCCD	001209059722	10/01/ 2024	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, Ngõ 61, phố Khương Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội						

Stt No	Mã CK Securities symbol	Họ tên (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relation ship with the com pany/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) CMND/ Passpol/ Giấy ĐK KD) Type of documents (ID/Pass port/Busi ness Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty người nội bộ Time the person became an affiliated person/int ernal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/int ernal person	Lý do (Khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14 Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (Về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not i n possession of a NSH No. and other notes)
6		Nguyễn Thị Như			Mẹ đẻ	CCCD	042145000276	01/04/ 2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Châu Trình, Tùng Ảnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh						
7		Đào Hồng Ngát			Bố vợ	CCCD	033052000963	09/05/ 2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, Ngõ 61, phố Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội						
8		Đinh Thị Nguyệt			Mẹ vợ	CCCD	001155012248	04/05/ 2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44, Ngõ 61, phố Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội						
9		Nguyễn Ngọc Hào			Anh ruột	CCCD	042070004290	24/05/ 2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Châu Trình, Tùng Ảnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh						
10		Nguyễn Thị Kim Oanh			Chị ruột	CCCD	042167006894	29/11/ 2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Châu Trình, Tùng Ảnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh						

Stt No	Mã CK Securities symbol	Họ tên (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khốn (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relation with the com pany/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) CMND/ Passpol/ Giấy ĐK (KD) Type of documents (ID/Pass port/Busi ness Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/int ernal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/int ernal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14 Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not i n possession of a NSH No. and other notes)
11		Nguyễn Thị Ngọc Diệp			Em ruột	Căn cước	042178001136	19/11/ 2024	Bộ công an	Thôn Châu Trình, Tùng Ảnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh						
12		Trần Danh Kế			Anh rể	Căn cước	042064008296	22/09/ 2024	Bộ công an	Thôn Châu Trình, Tùng Ảnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh						
13		Lâm Văn Huỳnh			Em rể	CCCD	040079002680	01/04/ 2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Châu Trình, Tùng Ảnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh						
14		Đào Thị Kim Soa			Chị dâu	CCCD	042172001021	21/07/ 2023	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Châu Trình, Tùng Ảnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh						

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

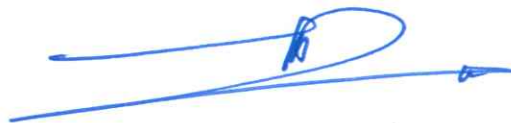
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized 'N' followed by a horizontal line and a small loop at the end.

Nguyễn Du

Phụ lục III/ Appendix III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the
Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2025
Ha Noi, day month year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên /Full name: Trần Thu Oanh
2/ Giới tính/Sex: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 25/12/1973
4/ Nơi sinh/Place of birth: Nghệ An
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 040173000626
Ngày cấp/Date of issue: 12/08/2022 Nơi cấp/Place of issue: Cục cảnh sát quản
lý hành chính về trật tự xã hội
6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: TDP 20, P. Trung Văn, Q. Nam Từ
Liên, TP Hà Nội
9/ Số điện thoại/Telephone number: 0906296191
10/ Địa chỉ email/Email: oanhtht@comas.vn
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to
information disclosure rules: Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current
position in an organization subject to information disclosure: Thành viên ban kiểm soát
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other
companies: thành viên ban kiểm soát

14/ Số CP nắm giữ:..... chiếm.....vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares , accounting for% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No	Mã CK Securities symbol	Họ tên (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại cơ quan cổ phần (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD Type of documents (ID/Passport/ or/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phần ở cuối kỳ Percentage of ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14 Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1							8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Trần Thu Oanh			BKS	CCCD	040173000626	12/08 /2022	Cục cảnh sát QLHC chính về TTXH	TDP 20, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội						
2		Trần Đoãn Phú			Chồng	CCCD	040069006716	07/05 /2022	Cục cảnh sát QLHC chính về TTXH	TDP 20, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội						
3		Trần Minh Thảo			Con	Căn cước	079301000014	18/07 /2024	Bộ Công An	TDP 20, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội						
4		Trần Minh Hiền			Con	CCCD	079302002939	26/06 /2022	Cục cảnh sát QLHC chính về TTXH	TDP 20, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội						
5		Lê Thị Thu Giang			Mẹ đẻ	CCCD	040147000637	16/12 /2022	Cục cảnh sát QLHC chính về TTXH	Khối 7, Phường Quán Bầu, Thành phố Vinh, Nghệ An						
6		Trần Thị Lan			Mẹ chồng	CCCD	042142005031	01/09 /2021	Cục cảnh sát QLHC chính về TTXH	Khối Vinh Quang, Đồng Vinh, thành phố Vinh, Nghệ An						

Stt No	Mã CK Securi ties symp ol	Họ tên (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securiti es trading account s (if availabl e	Chức vụ tại côn g ty (nếu có) Posi tion at the com pany (if avail able)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationsh ip with the compa ny/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) CMND/ Passpo/ Giấy ĐKK Type of document s (ID/Passp ort/ Business Registrati on Certificate	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Numb er of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữ u cổ ph i t e u c u đ o i k ỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/inter nal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/inter nal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14 Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
7		Trần Đức Hoành			Anh ruột	CCCD	040071000135	03/05 /2022	Cục cảnh sát QLHC chính về TTXH	Tòa Park 05, KĐT Vinhomes Times City Park Hill, số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						
8		Nguyễn Thị Minh Nguyệt			Chị dâu	CCCD	040173000150	03/05 /2022	Cục cảnh sát QLHC chính về TTXH	Tòa Park 05, KĐT Vinhomes Times City Park Hill, số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội						
9		Phan Thị Thu Hương			Em dâu	CCCD	040176002286	27/03 /2021	Cục cảnh sát QLHC chính về TTXH	Khối 7, Phường Quán Bầu, Thành phố Vinh, Nghệ An						

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

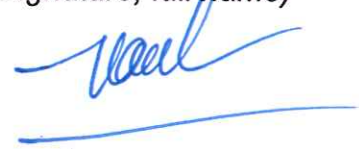
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ *I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Trần Thu Oanh